

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch bồi dưỡng cán bộ, công chức xã  
giai đoạn 2022 - 2025 theo Quyết định số 263/QĐ-TTg  
ngày 22 tháng 02 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của  
Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số  
89/2021/NĐ-CP ngày 18 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung  
một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của  
Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;*

*Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22 tháng 02 năm 2022 của Thủ  
tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn  
mới giai đoạn 2021 - 2025;*

*Căn cứ Công văn số 2580/BNV-ĐT ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Bộ Nội  
vụ về việc hướng dẫn triển khai công tác bồi dưỡng cán bộ, công chức xã giai  
đoạn 2021 - 2025;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 419/TTr-SNV ngày 18  
tháng 7 năm 2022.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch bồi dưỡng cán bộ, công chức xã giai đoạn 2022 - 2025 theo Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22 tháng 02 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ.

**Điều 2.** Giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch nêu trên đạt hiệu quả.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính, Hiệu trưởng Trường Chính trị tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K12.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Tuấn Thanh**

## KẾ HOẠCH

**Bồi dưỡng cán bộ, công chức xã giai đoạn 2022 - 2025 theo Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22 tháng 02 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Mục đích

Nhằm tiếp tục triển khai đề án về đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, năng lực quản lý hành chính, quản lý kinh tế - xã hội chuyên sâu, chuyển đổi tư duy về phát triển kinh tế nông thôn cho cán bộ, công chức xã theo quy định, đáp ứng yêu cầu xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025.

#### 2. Yêu cầu

Việc bồi dưỡng cán bộ, công chức được thực hiện đảm bảo đúng đối tượng, nội dung, chương trình theo quy định, thiết thực, phù hợp với yêu cầu thực tiễn. Đến năm 2025, đảm bảo 100% cán bộ, công chức xã được cử đi bồi dưỡng theo quy định.

### II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG

#### 1. Đối tượng bồi dưỡng: Cán bộ, công chức xã

#### 2. Nội dung

Bồi dưỡng kiến thức, năng lực quản lý hành chính, quản lý kinh tế - xã hội chuyên sâu, chuyển đổi tư duy về phát triển kinh tế nông thôn.

Căn cứ chương trình, tài liệu do Bộ Nội vụ và các bộ chuyên ngành xây dựng chuyên giao, Trường Chính trị tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan cập nhật, bổ sung nội dung chương trình, tài liệu bồi dưỡng và tổ chức các lớp bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức xã theo yêu cầu vị trí việc làm, phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, thực trạng và nhu cầu bồi dưỡng đảm bảo yêu cầu theo Kế hoạch.

### III. CÁC LỚP BỒI DƯỠNG VÀ KINH PHÍ THỰC HIỆN

#### 1. Các lớp bồi dưỡng

Trong giai đoạn 2022 - 2025, dự kiến tổ chức mở 40 lớp bồi dưỡng cho khoảng 2.134 lượt cán bộ, công chức của 116 xã (mỗi lớp bồi dưỡng 50 học viên).

## 2. Kinh phí thực hiện

Ngân sách nhà nước bố trí kinh phí thực hiện theo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 theo Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22 tháng 02 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ.

Tổng kinh phí khái toán khoảng 3,332 tỷ đồng (Ba tỷ, ba trăm ba mươi hai triệu đồng).

*(Dự toán kinh phí chi tiết hằng năm theo Phụ lục đính kèm)*

## IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Sở Nội vụ

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị và địa phương liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo các mục đích, yêu cầu đề ra.

b) Xây dựng kế hoạch tổ chức lớp từng năm, lựa chọn cơ sở đảm bảo năng lực để tổ chức các lớp bồi dưỡng cán bộ, công chức xã theo Kế hoạch này và hướng dẫn của Bộ Nội vụ.

c) Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch cho Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Nội vụ trước ngày 31 tháng 12 hằng năm.

### 2. Sở Tài chính

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ và các sở, ngành liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh đảm bảo kinh phí thực hiện công tác bồi dưỡng cán bộ, công chức xã theo Kế hoạch này và kế hoạch thực hiện hằng năm.

b) Kiểm tra, hướng dẫn quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí bồi dưỡng cán bộ, công chức xã đúng quy định.

**3. Trường Chính trị tỉnh:** Phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch.

**4. Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh:** Cử công chức, viên chức tham gia biên soạn, cập nhật nội dung chương trình, tài liệu bồi dưỡng và tham gia báo cáo các chuyên đề có liên quan theo kế hoạch bồi dưỡng hằng năm.

**5. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:** Rà soát, tổng hợp danh sách cử cán bộ, công chức xã tham dự các lớp bồi dưỡng theo kế hoạch hằng năm đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị và địa phương kịp thời phản ánh về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét chỉ đạo./.

**Phụ lục**  
**TỔNG HỢP NHU CẦU VÀ DỰ TOÁN KINH PHÍ TỔ CHỨC CÁC LỚP BỒI DƯỠNG**  
**KIẾN THỨC CHUYÊN SÂU CHO CÁN BỘ, CÔNG CHỨC XÃ GIAI ĐOẠN 2022 - 2025**  
*(Kèm theo Kế hoạch bồi dưỡng cán bộ, công chức xã giai đoạn 2022 - 2025 theo Quyết định số 263/QĐ-TTg*  
*ngày 22 tháng 02 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành theo Quyết định số /QĐ-UBND*  
*ngày tháng năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

Số TT	Đối tượng	Số lớp	Số lượng	Khái toán tổng kinh phí giai đoạn	Thời gian hoàn thành						Ghi chú
					Số lớp năm 2023	Khái toán kinh phí năm 2023	Số lớp năm 2024	Khái toán kinh phí năm 2024	Số lớp năm 2025	Khái toán kinh phí năm 2025	
1	Cán bộ xã	23	1.196	1.905.458.000	8	662.790.657	8	662.790.657	7	579.876.686	
2	Công chức xã	17	938	1.426.499.000	7	586.128.750	5	420.185.125	5	420.185.125	
<b>TỔNG</b>		<b>40</b>	<b>2.134</b>	<b>3.331.957.000</b>	<b>15</b>	<b>1.248.919.407</b>	<b>13</b>	<b>1.082.975.782</b>	<b>12</b>	<b>1.000.061.811</b>	